

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG NINH  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HSST

Ngày: 29 - 11 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Châu Mạnh Cường

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân Hành và ông Nguyễn Quang Ninh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Mỹ Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Ông Lê Minh Quyền, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXX-ST ngày 17 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo: Võ Ngọc B, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1980 tại xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Võ Ngọc G và bà Nguyễn Thị L; Vợ: Nguyễn Thị T; Con 02 con, con lớn sinh năm 2013 và con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Bị hại: Bà Trần Thị D, sinh năm 1938, địa chỉ: Thôn Tiền Vinh, xã Gia Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Trần Thị D: Ông Nguyễn Văn T, sinh ngày 16/8/1976. Địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1985, địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 45 phút, ngày 14/3/2021, Võ Ngọc B (sinh năm 1980, chỗ ở thôn T, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình) điều khiển xe mô tô BKS 70L8-1235 theo hướng Bắc Nam từ thành phố Đồng Hới đi huyện Lệ Thủy, khi đến Km 678+900, đường Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Tiền Vinh, xã Gia Ninh, huyện Quảng Ninh thì xảy ra va chạm với bà Trần Thị D (sinh năm 1938, chỗ ở thôn T, xã

Gia N, huyện Q, tỉnh Quảng Bình) đang đi bộ cùng chiều trên phần đường dành cho người đi bộ. Hậu quả của vụ tai nạn giao thông làm cho bà Trần Thị D bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam Cu Ba - Đồng Hới, đến ngày 15/3/2021 thì bà Dưỡng tử vong. Xe mô tô bị hư hỏng.

\* Về hiện trường vụ tai nạn giao thông:

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 678+900m, Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Tiên Vinh, Gia Ninh, Quảng Ninh, Quảng Bình. Đoạn đường hai chiều có vạch kẻ đường chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Một chiều Bắc Nam và ngược lại. Hiện trường vụ tai nạn, vị trí các dấu vết nằm hoàn toàn ở chiều đường Bắc Nam. Bề mặt đường dành cho xe cơ giới rộng 7m, có vạch sơn đứt quãng ở giữa chia đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Lề đường chiều Bắc Nam rộng 2,10m, lề đường chiều ngược lại rộng 2m. Đoạn đường được rải nhựa phẳng, thẳng, không có chướng ngại vật, tầm nhìn không bị che khuất.

Quá trình khám nghiệm hiện trường vụ TNGT theo hướng Bắc - Nam ghi nhận các dấu vết sau: (1) Vết phanh để lại chất bột màu đen kích thước (0,23x0,02)cm; (2) Vết cà trượt để lại trên mặt đường; (3) Vị trí nạn nhân được đánh dấu sau tai nạn; (4) Đám cà trượt để lại trên mặt ngoài cột mốc bên đường kích thước (0,08x0,12)cm; (5) Xe mô tô 70L8 - 1235.

Xác định tâm đường vào nhà bà Trần Thị X trú tại thôn Tiên Vinh, Gia Ninh, Quảng Ninh, Quảng Bình làm điểm mốc. Sử dụng tâm vạch sơn trắng liền nét bên phải (hướng Bắc Nam) làm mép đường chuẩn.

Vết phanh cà trượt màu đen: Vết (1) sau tai nạn có hướng Bắc - Nam, kích thước (0,23x0,02)cm. Điểm đầu vết (1) cách điểm mốc 15,70m về hướng Tây - Bắc và cách tâm vạch sơn trắng liền nét bên phải 0,83m. Điểm cuối vết (1) cách tâm vạch sơn trắng liền nét bên phải 0,85m.

Vết cà trượt để lại trên mặt đường: Cách điểm đầu vết (1) về phía Nam 1m và cách tâm vạch sơn trắng liền bên phải 0,91m là điểm đầu vết cà trượt để lại trên mặt đường, vết (2) có hướng Bắc - Nam dài 0,31m, điểm cuối vết (2) cách tâm vạch sơn trắng liền nét bên phải 0,93m.

Vị trí của nạn nhân: Nạn nhân Trần Thị D sau tai nạn nằm trên phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải (theo hướng khám nghiệm), đầu hướng Đông, chân hướng Tây. Tâm vị trí đánh dấu vị trí nạn nhân cách điểm đầu vết (2) là 3,15m về hướng Nam. Vị trí đỉnh đầu cách tâm vạch sơn trắng liền nét bên phải là 0,30m, vị trí chân của nạn nhân cách tâm vạch sơn trắng liền nét bên phải là 1,80m.

Đám cà trượt để lại ở mặt trước (theo hướng khám nghiệm) cột mốc bên đường: Cách tâm vị trí đánh dấu vị trí nạn nhân (3) về phía Tây - Nam là 2,70m và cách tâm vạch sơn trắng liền nét bên phải 2,17m là tâm điểm đầu đám cà trượt (4). Vết cà trượt (4) có hướng từ trái sang phải có kích thước (0,08x0,12)cm, điểm thấp nhất đám cà trượt (4) cách mặt đường là 0,14m.

Xe mô tô BKS: 70L8 - 1235 sau tai nạn nằm ngã nghiêng sang trái, đầu quay hướng Đông, đuôi xe quay hướng Tây. Xe mô tô BKS: 70L8 - 1235 nằm trên mặt cỏ mái ta - luy bên phải. Trục trước xe mô tô BKS: 70L8 - 1235 cách tâm điểm đầu đám cà trượt (4) 0,56m về phía Tây. Trục sau xe mô tô BKS: 70L8 - 1235 cách tâm vạch sơn trắng liền nét bên phải 3,95m. Trục trước xe mô tô BKS: 70L8 - 1235 cách tâm vạch sơn trắng liền nét bên phải 3,95m.

Tại Bản kết luận giám định số 1067/GĐ-PC09 ngày 16/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Các dấu vết vỡ, trượt xước ở mặt ngoài bên trái ốp vai phuộc trước, dấu vết trượt xước mặt ngoài phần trước bên trái của xe mô tô BKS 70L8- 1235 có đặc điểm phù hợp tình huống xe mô tô BKS 70L8-1235 va chạm với đối tượng khác có bề mặt rộng, cứng theo chiều hướng từ trước ra sau so với trục dọc của xe mô tô BKS 70L8-1235.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 69/TT ngày 07/5/2021 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y Sở Y tế Quảng Bình, kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân do gãy cột sống cổ, chấn thương ngực bụng, gãy nhiều xương lớn, sốc đa chấn thương không hồi phục.

Về vật chứng: Ngày 31/3/2021, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 (một) xe mô tô BKS 70L8 – 1235, đã qua sử dụng, nhãn hiệu ANGEL, màu sơn đỏ xám, số máy MVDABH015963, số khung 11HH9H015963; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số: 720035005134 do Sở GTVT tỉnh Tây Ninh cấp ngày 24/4/2015 cấp cho Võ Ngọc B; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy BKS: 70L8 số: 003329 do Phòng CSGT Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 17/12/2009; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự và tự nguyện của chủ xe mô tô, xe máy số XM200656017.

Ngày 17/8/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại: 01 (một) xe mô tô BKS 70L8 – 1235, đã qua sử dụng, nhãn hiệu ANGEL, màu sơn đỏ xám, số máy MVDABH015963, số khung 11HH9H015963 cho chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985, ở thôn T, xã D, huyện L là chủ sở hữu; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự và tự nguyện của chủ xe mô tô, xe máy số XM200656017 cho Võ Ngọc B là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Võ Ngọc B đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng). Gia đình người bị hại đã viết đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Võ Ngọc B.

Tại Bản cáo trạng số 38/CT-VKS -TA ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Võ Ngọc B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh giữ quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật phát biểu quan điểm, luận tội chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo Võ Ngọc B. Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt Võ Ngọc B mức án từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Văn T trình bày: Không có yêu cầu bồi thường gì thêm về phần trách nhiệm dân sự và trách nhiệm hình sự xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Võ Ngọc B.

Bị cáo Võ Ngọc B nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật; xin Hội đồng xét xử xem xét

giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm lo, giúp đỡ gia đình.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về diễn biến hành vi phạm tội, tính chất, mức độ phạm tội, tội danh, hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ quá trình thực hiện hành vi phạm tội đã gây ra cơ bản giống như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận của cơ quan định giá và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình giải quyết vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa được thể hiện: Vào khoảng 18 giờ 45 phút, ngày 14/3/2021, Võ Ngọc B (sinh năm 1980, chỗ ở thôn T, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình) điều khiển xe mô tô BKS 70L8-1235 theo hướng Bắc Nam từ thành phố Đồng Hới đi huyện Lệ Thủy, khi đến Km 678+900, đường Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Tiên Vinh, xã Gia Ninh, huyện Quảng Ninh thì xảy ra va chạm với bà Trần Thị D (sinh năm 1938, chỗ ở thôn T, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình) đang đi bộ cùng chiều trên phần đường dành cho người đi bộ. Hậu quả của vụ tai nạn giao thông làm cho bà Trần Thị D bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam Cu Ba - Đồng Hới, đến ngày 15/3/2021 thì bà D tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định:

1. “Người tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù 01 năm đến 05 năm”.

a. Làm chết 01 người;

Như vậy, hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ của bị cáo Võ Ngọc B thực hiện thuộc lỗi vô ý, đủ yếu tố cấu thành “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có sức khỏe, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng do chủ quan, thiếu tuân thủ luật giao thông đường bộ, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác khi tham gia giao thông. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, ảnh hưởng đến

tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội cho người tham gia giao thông. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; Bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự tại Vùng 3 Hải quân, thành phố Đà Nẵng, có bố đẻ là ông Võ Ngọc G là thương binh và gia đình người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Trên cơ sở phân tích đánh giá đến tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đối chiếu với Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử bị cáo ở mức 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo như đại diện Viện Kiểm sát đề nghị là có căn cứ đúng pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án:

Ngày 17/8/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại: 01 (một) xe mô tô BKS 70L8 – 1235, đã qua sử dụng, nhãn hiệu ANGEL, màu sơn đỏ xám, số máy MVDABH015963, số khung 11HH9H015963 cho chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985, ở thôn T, xã D, huyện L là chủ sở hữu; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự và tự nguyện của chủ xe mô tô, xe máy số XM200656017 cho Võ Ngọc B là chủ sở hữu, là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số: 720035005134 do Sở GTVT tỉnh Tây Ninh cấp ngày 24/4/2015 cấp cho Võ Ngọc B, Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ cần trả lại cho bị cáo là hoàn toàn phù hợp với Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Võ Ngọc Bắc phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; khoản 1, 4 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự

*1. Về tội danh và hình phạt:*

Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc B phạm “*Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc B 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*2. Về xử lý vật chứng vụ án:* Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Xử trả lại cho bị cáo Võ Ngọc B 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số: 720035005134 do Sở GTVT tỉnh Tây Ninh cấp ngày 24/4/2015 mang tên Võ Ngọc Bắc .

*3. Án phí sơ thẩm:* Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Ngọc B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*4. Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- Những người TGTT khác;
- UBND xã D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**( Đã ký)**

**Châu Mạnh Cường**